

## COPAかしわ溶岩焼き ビギビギビギナークラス大会

【タイムスケジュール】  
 12:30～ 代表者会議  
 12:45～ 開会式  
 13:00～ 試合開始

【参加チーム】  
 サクラビッツ  
 HhFC  
 FC LASER  
 FC 魚勇  
 VANGUARD  
 同前FC  
 FC GINGA  
 モトリスタ  
 庄隣人サッカークラブ

	コート	組み合わせ				開始時刻	二審	主審	
1次リーグ	Aコート	第1試合	サクラビッツ	1	VS	1	HhFC	13:00	FC LASER
		第2試合	サクラビッツ	0	VS	1	FC LASER	13:25	HhFC
		第3試合	FC 魚勇	0	VS	1	同前FC	13:50	VANGUARD
		第4試合	VANGUARD	2	VS	0	同前FC	14:15	FC 魚勇
	Bコート	第1試合	FC 魚勇	2	VS	1	VANGUARD	13:00	同前FC
		第2試合	FC GINGA	0	VS	3	モトリスタ	13:25	庄隣人サッカークラブ
		第3試合	HhFC	3	VS	2	FC LASER	13:50	サクラビッツ
		第4試合	FC GINGA	1	VS	1	庄隣人サッカークラブ	14:15	モトリスタ
		第5試合	モトリスタ	1	VS	1	庄隣人サッカークラブ	14:40	FC GINGA
	2次リーグ	Aコート		HhFC	1	VS	2	VANGUARD	15:10
			FC LASER	2	VS	4	同前FC	15:30	庄隣人サッカークラブ
			VANGUARD	0	VS	3	モトリスタ	15:50	HhFC
			サクラビッツ	1	VS	0	FC GINGA	16:10	FC 魚勇
Bコート			FC LASER	1	VS	0	庄隣人サッカークラブ	16:30	同前FC
			サクラビッツ	1	VS	5	FC 魚勇	15:10	FC GINGA
			FC 魚勇	3	VS	0	FC GINGA	15:30	サクラビッツ
			同前FC	4	VS	0	庄隣人サッカークラブ	15:50	FC LASER
		HhFC	2	VS	0	モトリスタ	16:10	VANGUARD	

### 1次リーグ

A組	サクラビッツ	HhFC	FC LASER	勝点	得点	失点	得失点差	順位
サクラビッツ		1 - 1	0 - 1	1	1	2	-1	8
HhFC	1 - 1		3 - 2	4	4	3	1	2
FC LASER	1 - 0	2 - 3		3	3	3	0	4

B組	FC 魚勇	VANGUARD	同前FC	勝点	得点	失点	得失点差	順位
FC 魚勇		2 - 1	0 - 1	3	2	2	0	4
VANGUARD	1 - 2		2 - 0	3	3	2	1	3
同前FC	1 - 0	0 - 2		3	1	2	-1	6

C組	FC GINGA	モトリスタ	庄隣人サッカークラブ	勝点	得点	失点	得失点差	順位
FC GINGA		0 - 3	1 - 1	1	1	4	-3	9
モトリスタ	3 - 0		1 - 1	4	4	1	3	1
庄隣人サッカークラブ	1 - 1	1 - 1		2	2	2	0	7

### 2次リーグ

A組	FC LASER	同前FC	庄隣人サッカークラブ	勝点	得点	失点	得失点差	最終順位
FC LASER		2 - 4	1 - 0	3	3	4	-1	5
同前FC	4 - 2		4 - 0	6	8	2	6	2
庄隣人サッカークラブ	0 - 1	0 - 4		0	0	5	-5	8

B組	HhFC	VANGUARD	モトリスタ	勝点	得点	失点	得失点差	最終順位
HhFC		1 - 2	2 - 0	3	3	2	1	4
VANGUARD	2 - 1		0 - 3	3	2	4	-2	6
モトリスタ	0 - 2	3 - 0		3	3	2	1	3

C組	サクラビッツ	FC 魚勇	FC GINGA	勝点	得点	失点	得失点差	最終順位
サクラビッツ		1 - 5	1 - 0	3	2	5	-3	7
FC 魚勇	5 - 1		3 - 0	6	8	1	7	1
FC GINGA	0 - 1	0 - 3		0	0	4	-4	9